

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI LĂNG
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/HNGĐ - ST

Ngày: 17/3/2021

“V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI LĂNG, TỈNH QUẢNG TRỊ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hoan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Tuyết;

2. Bà Lê Thị Thu Hòa.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Chấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng xét xử công khai vụ án thụ lý số 120/2020/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2020 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2021/QĐST - HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2021/QĐST - HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Thùy D, sinh 1990

Địa chỉ: K4, P5, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Chị Phạm Thị Thùy D có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Văn Bá Minh Ng, sinh 1982

Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện HL, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị (vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 02/12/2020, bản tự khai ngày 10/01/2021, nguyên đơn chị Phạm Thị Thùy D trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Văn Bá Minh Ng đăng ký kết hôn tại UBND xã HP, huyện H, tỉnh Quảng Trị vào năm 2014. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc tại nhà chồng, đến tháng 11/2018 thì phát sinh mâu thuẫn, anh Ng không chăm lo cuộc sống gia đình, chị và gia đình đã nhiều lần khuyên nhủ nhưng không có kết quả; do đó, làm cho cuộc sống vợ chồng ngày càng mâu thuẫn trầm trọng, chị bỏ về nhà mẹ sinh sống từ tháng 10/2019 và vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay, hai bên không có quan hệ gì với nhau, tình cảm vợ

chồng nay không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Văn Bá Minh Ng.

- Về con chung: Có 01 con chung là cháu Văn Minh Đ, sinh ngày 10/02/2015, nguyện vọng của chị D được nuôi con và không yêu cầu anh Ng cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh, tổng đạt các văn bản tố tụng, tiến hành hòa giải nhưng anh Ng vắng mặt tại các phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Vì vậy, không tiến hành hòa giải được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ tại các Điều 28, 35, 39, 97, 177, 195, 196, 203, 208, 220 của Bộ luật tố tụng dân sự, cụ thể: Xác định đúng quan hệ tranh chấp và tư cách tố tụng của người tham gia tố tụng, thực hiện việc tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân, nguyên nhân, mâu thuẫn giữa chị Phạm Thị Thùy D và anh Văn Bá Minh Ng, tham khảo ý kiến của Hội liên hiệp phụ nữ xã, tổng đạt các văn bản tố tụng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa, giấy triệu tập đương sự đến phiên tòa, tuân thủ quy định của pháp luật về thời hạn thụ lý vụ án, thời hạn chuẩn bị xét xử và thực hiện việc chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát trước khi tham gia phiên tòa theo đúng quy định.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa: Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Nguyên đơn chị Phạm Thị Thùy D đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 71 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự và có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Văn Bá Minh Ng chưa thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 71 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, anh Ng đã được tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập phiên tòa lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do; Vì vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

Về quan hệ hôn nhân, tranh chấp về nuôi con: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu khởi kiện cho chị Phạm Thị Thùy D được ly hôn anh Văn Bá Minh Ng; về con chung: giao cháu Văn Minh Đ, sinh ngày 10/02/2015 cho chị D chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Văn Bá Minh Ng không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

- Về án phí: Chị Phạm Thị Thùy D phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]- Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Sau khi xem xét yêu cầu của nguyên đơn, Tòa án xác định là vụ án “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con”, căn cứ khoản 1 Điều 28 và khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự thì yêu cầu giải quyết của nguyên đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị.

[2]- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử đúng trình tự thủ tục tố tụng cho nguyên đơn chị Phạm Thị Thùy D và Văn Bá Minh Ng. chị Phạm Thị Thùy D đã thực hiện đúng quy định của pháp luật, chị D có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Văn Bá Minh Ng đã được tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập phiên tòa lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, áp dụng khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Phạm Thị Thùy D và Văn Bá Minh Ng.

[3]- Về quan hệ hôn nhân: Theo đơn khởi kiện ngày 02/12/2020 của chị Phạm Thị Thùy D, bản tự khai của chị D ngày 10/01/2021, biên bản xác minh ngày 22/12/2020 và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy: Chị Phạm Thị Thùy D và Văn Bá Minh Ng có đăng ký kết hôn vào năm 2014, tại UBND xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc, đến tháng 11/2018 thì phát sinh mâu thuẫn, do tính tình không hòa hợp, anh Ng không chăm lo cuộc sống gia đình, Chị D bỏ về nhà mẹ sinh sống từ tháng 10/2019 nên vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay và hai bên không có quan hệ gì với nhau. Xét thấy mục đích hôn nhân giữa chị Phạm Thị Thùy D và anh Văn Bá Minh Ng không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị chị Phạm Thị Thùy D.

[4]- Về con chung: Có 01 con chung là cháu Văn Minh Đ, sinh ngày 10/02/2015, được chị D chăm sóc nuôi dưỡng từ đó cho đến nay, nên giao cho chị D nuôi dưỡng, anh Văn Bá Minh Ng không phải cấp dưỡng nuôi con.

[5]- Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6]- Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án: Buộc chị Phạm Thị Thùy D phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm a khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Thùy D được ly hôn anh Văn Bá Minh Ng.

- Về nuôi con chung: Giao cháu Văn Minh Đ, sinh ngày 10/02/2015 cho chị Phạm Thị Thùy D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; anh Văn Bá Minh Ng không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí: Chị Phạm Thị Thùy D phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA2018/0002255 ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Lăng, chị Phạm Thị Thùy D đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Phạm Thị Thùy D và anh Văn Bá Minh Ng có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QT;
- VKSND Hải Lăng;
- UBND xã Hải Phú, huyện Hải Lăng;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục THA DS Hải Lăng;
- Lưu hồ sơ, tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Hoan

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Tuyết

Lê Thị Thu Hòa

Nguyễn Đức Hoan

